**Tuần thứ: 29 TÊN CHỦ ĐỀ LỚN: NƯỚC-HIỆN**

 Thời gian thực hiện: số tuần: 03 tuần

 Tên chủ đề nhánh 1: Một số hiện

 Thời gian thực hiện: số tuần: 01 tuần

**TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** |
| **Đón trẻ****-****Chơi****-****Thể dục sáng** | **1. Đón trẻ:**- Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trò chuyện trao đổi về tình hình sức khoẻ. - Hướng trẻ vào góc xem tranh về các hiện tượng thời tiết, thiên nhiên.- Chơi theo ý thích.**2. Thể dục sáng:**+ Hô hấp: Gà gáy+ Tay 1: Đưa tay ra phía trước gập khuỷu tay.+ Bụng 4: Đứng cúi người về trước + Chân 1: Đứng, một chân đưa lên trước, khuỵu gối.**3. Điểm danh:**- Điểm danh. Dự báo thời tiết trong ngày. | - Trẻ thích đến lớp. Biết chào cô giáo và chào bố mẹ, biết cất đồ dùng đúng nơi quy định. - Trẻ biết xem tranh ảnh, nhận biết một số hiện tượng tự nhiên như: Bão, sấm chớp, hạn hán.- Rèn kỹ năng quan sát nhận biết qua tranh ảnh.- Giáo dục trẻ biết chăm sóc sức khỏe của bản thân khi thời tiết thay đổi.- Biết chơi theo ý thích.- Trẻ biết tập các động tác của bài tập theo cô trên nền nhạc.- Rèn kỹ năng xếp hàng nhanh nhẹn, ngay ngắn, không nô đùa tro ng giờ học.- Trẻ yêu thích tập thể dục thể thao, có ý thức trong khi tập bài tập.- Biết dạ cô. Biết kiểm tra bạn. Biết thời tiết trong ngày. | - Kiểm tra các ngăn tủ để tư trang.- Tranh ảnh về các hiện tượng tự nhiên.- Sân tập sạch sẽ, gọn gàng.- Đài, đĩa nhạc bài hát có nội dung chủ đề.- Xắc xô.- Sổ điểm danh. Bảng thời tiết. |

**TƯỢNG TỰ NHIÊN**

Từ ngày 14/04/2025 đến ngày 02/05/2025

Tượng thời tiết

Từ ngày 14/04/2025 đến ngày 18/04/2025

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hướng dẫn của giáo viên** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Đón trẻ:****-** Cô ân cần nhẹ nhàng đón trẻ. Nhắc trẻ chào cô giáo, chào bố mẹ, cất đồ dùng vào đúng nơi quy định. **-** Trao đổi với phụ huynh tình hình sức khoẻ của trẻ. **-** Gợi ý cho trẻ chơi ở những góc chơi trẻ yêu thích. **\* Trò chuyện:**- Cô hướng dẫn trẻ về góc xem tranh ảnh, đồ chơi về các hiện tượng thời tiết, thiên nhiên.- Các con đang học chủ đề gì? - Các con thấy lớp mình có nhiều tranh về gì?- Các con thấy đó là những hiện tượng gì?- Khi mưa to gió lớn chúng mình phải làm gì?- Muốn có nước dùng chúng mình phải làm gì?- Cô giáo dục trẻ biết bảo vệ nguồn nước, biết bảo vệ cơ thể khi thời tiết thay đổi.**2. Thể dục sáng*:*****a.Khởi động:** Cho trẻ đi thành vòng tròn với các kiểu đi khác nhau: Đi thường, đi bằng mũi chân, gót chân, cúi khom lưng, chạy nhanh, chạy chậm và về 3 hàng ngang để tập bài tập thể dục.**b. Trọng động: Bài tập phát triển chung.**- Cô cho trẻ chuyển đội hình.+ Hô hấp: Gà gáy+ Tay 1: Đưa tay ra phía trước gập khuỷu tay.+ Bụng 4: Đứng cúi người về trước + Chân 1: Đứng, một chân đưa lên trước, khuỵu gối.**c. Hồi tĩnh**: - Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh sân và về lớp.**3. Điểm danh:****-** Cô gọi tên trẻ theo sổ điểm danh. Cô cho trẻ nhận xét thời tiết và chọn biểu tượng thời tiết phù hợp. | **-** Trẻ đến lớp chào cô, chào bố mẹ.**-** Chơi theo ý thích ở các góc. - Trẻ kể tên.- Không ra ngoài- Trẻ trả lời.- Lắng nghe.**-** Trẻ tập khởi động cùng cô.**-**Trẻ tập các động tác nhịp nhàng cùng cô 4 lần x 4 nhịp.- Trẻ đi nhẹ nhàng về lớp.- Trẻ dạ cô.- Gắn biểu tượng thời tiết . |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** |
| **Hoạt động góc** | **1. Góc đóng vai**: -Nấu ăn, cửa hàng bách hoá.**2. Góc xây dựng, lắp ghép:**- Xây công viên, bể nước, cầu vồng..**3. Góc nghệ thuật**: - Tô màu trang phục mùa hè, tranh bầu trời ban ngày, ban đêm. Đọc thơ, múa hát về chủ đề **4 Góc sách truyện**: - Xem tranh về một số hiện tượng thiên nhiên, các mùa. Làm sách tranh về thứ tự các mùa.**5. Góc thiên nhiên**: - Chăm sóc các cây xanh, hoa. | - Trẻ biết thể hiện các vai chơi. Trẻ biết được một số công viếc của các vai chơi.- Trẻ biết chơi theo nhóm và phối hợp các vai chơi trong nhóm. Trẻ biết thỏa thuận nhận vai chơi, thể hiện vai chơi. - Biết dùng các nguyên vật liệu xây thành công viên cây xanh, bể nước, cầu vồng.- Rèn kỹ năng chơi trong nhóm. - Trẻ biết tô màu tranh trang phục mùa hè, bầu trời ban ngày, ban đêm- Trẻ biết đọc thơ múa hát về chủ đề.- Trẻ biết xem tranh về một số hiện tượng thiên nhiên, các mùa. - Làm sách tranh về thứ tự các mùa.- Trẻ biết chăm sóc các loại cây xanh. | - Một số đồ dùng đồ chơi. Bộ đồ nấu ăn, trang phục nấu ăn.- Đồ chơi bán hàng.- Bộ đồ xây dựng như: Gạch, hàng rào, ghế đá, cây xanh, hoa cỏ.- Bút màu, giấy màu- Tranh ảnh- Các bài hát trong chủ đề.- Sách tranh về các loại hoa.- Kéo, giấy, tranh ảnh.- Dụng cụ chăm sóc cây. hạt giống. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hướng dẫn của giáo viên** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Ổn định - thỏa thuận trước khi chơi:** - Cô cho hát bài"Cho tôi đi làm mưa với"+ Trò chuyện chủ đề: Các con vừa hát bài gì? + Mưa giúp cây cối thế nào?- Hôm nay con sẽ chơi ở góc nào?- Chơi góc đóng vai con sẽ bán gì?- Muốn cửa hàng đông khách con phải làm sao?- Những ai muốn tham gia chơi cùng bạn ở góc đóng vai?- Bạn nào muốn chơi ở góc xây dựng? Con sẽ xây gì?- Muốn cho công viên cây xanh thật đẹp các con sẽ phải làm gì?- Bạn nào muốn tham gia góc xây dựng với bạn nào?- Còn góc nghệ thuật, hát múa các bài hát về chủ đề- Ai muốn chơi góc nghệ thuật nào?- Còn góc sách truyện, góc thiên nhiên các con sẽ chơi gì? - Góc thiên nhiên chơi chăm sóc các loại cây.- Trong khi chơi các con phải như thế nào?- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết.**2. Quan sát hướng dẫn trẻ chơi:**- Sau khi trẻ đã về góc chơi, cô đến các góc chơi hướng dẫn cho trẻ cách chơi và đặt các câu hỏi, hỏi trẻ: **+** Con đang chơi trò chơi gì?+ Trong nhóm chơi của con có các bạn nào?- Cô bao quát trẻ chơi, ưu tiên các góc phát triển trong ngày.- Cho trẻ phát âm: Mưa bão, lũ lụt, hạn hán.+ Cô khuyến khích trẻ giao lưu giữa các nhóm chơi, không tranh giành đồ chơi của bạn.**3. Nhận xét - kết thúc giờ chơi**- Cô đi xem góc chơi nào chơi tốt hướng trẻ vào tham quan+ Cho trẻ tự nhận xét kết quả và sản phẩm chơi của nhóm bạn.+ Cô nhận xét giờ chơi, động viên trẻ cất đồ đồ chơi. | - Trẻ hát.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ lắng nghe cô giới thiệu góc chơi.- Trẻ chọn góc chơi.- Trả lời.- Chơi cùng bạn.- Trẻ về góc chơi.- Trò chuyện cùng cô.- Chơi cùng cô.- Trẻ phát âm- Thăm quan góc. Giới thiệu góc chơi. - Nhận xét.  |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** |
| **Hoạt động ngoài trời** | **1. Hoạt động có chủ đích:**- Đi dạo, quan sát thời tiết, lắng nghe âm thanh khác nhau trên sân trường.- Quan sát cây hoa giấy. - Hoạt động lao động: Chăm sóc vườn rau.**2. Trò chơi vận động:** - Chong chóng quay; Bánh xe quay; Bịt mắt bắt dê.**3. Chơi tự chọn:**- Thổi bong bóng xà phòng.- Vẽ theo ý thích trên sân trường, chơi với đồ chơi ngoài trời. | - Trẻ biết dạo quanh sân trường và biết được thời tiết mùa hè. Biết lắng nghe âm thanh khác nhau trên sân trường.- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, ích lợi của cây hoa giấy.- Trẻ biết tham gia hoạt động lao động cham sóc vườn rau.**-** Biết chơi trò chơi đúng luật chơi và cách chơi. Biết cách chơi trò chơi dân gian- Rèn cho trẻ linh hoạt, phát triển thể chất. Rèn tố nhất nhanh nhẹn cho trẻ.- Trẻ biết dùng phấn vẽ theo ý thích, biết chơi với đồ chơi ngoài trời.- Trẻ biết nhặt sỏi xếp hình theo ý thích của mình. | **-** Địa điểm cho trẻ quan sát.- Dụng cụ lao động, nước, gáo...**-** Trò chơi vận động**-** Chỗ chơi cho trẻ sạch sẽ an toàn. **-** Phấn vẽ- Đồ chơi ngoài trời.- Sỏi. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hướng dẫn của giáo viên** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Hoạt động có chủ đích:**- Cô kiểm tra sức khoẻ, trang phục của trẻ.\* Dạo quanh sân trường.+ Cho trẻ đi dạo quanh sân trường, quan sát, trò chuyện về đồ vật trên sân trường.+ Giáo dục trẻ chơi an toàn.\* Quan sát thời tiết+ Thời tiết hôm nay thế nào?+ Khi thời tiết nắng nóng các con phải làm thế nào?=> Giáo dục trẻ mặc phù hợp với thời tiết.\* Thí nghiệm nước đá biến mất: Cô có những gì?- Cô tổ chức làm thí nghiệm cùng trẻ.+ Giáo dục trẻ nước rất đáng quý hãy luôn bảo vệ các nguồn nước, dùng nước đúng cách..**2. Trò chơi vận động:****\* Trò chơi: Chong chóng quay**- Cách chơi: Cô chia 3 đội chơi, mỗi bạn sẽ được cầm một chiếc chong chóng đứng trước vạch xuất phát, khi có hiệu lệnh sẽ chạy nhanh về phía trước cho chong chóng quay, bạn nào chong chóng quay nhanh là thắng cuộc.**\* Trò chơi: Bánh xe quay.****-** Cách chơi: Chia trẻ làm 2 nhóm không đều nhau. Xếp 2 nhóm thành 2 vòng tròn đồng tâm, trẻ quay mặt vào tâm vòng tròn. Khi cô (gõ xắc xô), trẻ cầm tay nhau chạy theo theo 2 hướng ngược nhau làm thành bánh xe quay.**\* Trò chơi: Bịt mắt bắt dê.**- Cách chơi: Chọn 1 người làm dê, 1 người bịt mắt đuổi bắt, các con còn lại cầm tay nhau tạo vòng tròn, bạn làm dê vừa chạy vừa vỗ tay để bạn bịt mắt nghe theo tiếng vỗ tay đuổi bắt, bạn bịt mắt nghe và đuổi theo tiếng vỗ tay. **3. Chơi tự chọn:** - Cô giới thiệu nội dung chơi, cho trẻ chọn nhóm chơi và về nhóm chơi cùng bạn.- Cho trẻ vẽ theo ý thích trên sân, chơi với đồ chơi.- Nhặt sỏi xếp hình theo ý thích. - Cô bao quát trẻ chơi. | - Trẻ khoẻ mạnh, gọn gàng.- Trẻ trò chuyện.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ quan sát- Trẻ chú ý- Trẻ quan sát- Trẻ lắng nghe.- Trẻ lắng nghe- Trẻ lắng nghe- Trẻ lắng nghe- Vẽ tự do trên sân.- Nhặt sỏi xếp hình. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** |
| **Hoạt động ăn** | **1. Trước khi ăn:**- Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng.**2. Trong khi ăn:**- Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng bữa ăn.- Cho trẻ vào bàn ăn sáng, trưa, ăn chiều.**3. Sau khi ăn:**- Vệ sinh sau khi ăn. | - Trẻ biết rửa tay trước khi ăn, biết và thực hành các bước rửa tay theo sự hướng dẫn của cô. Hình thành kỹ năng và thói quen rửa tay cho trẻ.- Giáo dục trẻ thường xuyên vệ sinh tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, khi tay bẩn.-Trẻ ăn đúng giờ, biết mời cô mời các bạn ăn cơm, ăn ngon miệng, hết xuất của mình.- Biết giữ gìn vệ sinh trong khi ăn, không làm cơm rơi vãi, không nói chuyện trong khi ăn, nhặt cơm rơi để vào đĩa...- Trẻ biết cất bát, thìa, ghế vào đúng nơi quy định và đi vệ sinh sau khi ăn. | - Khăn.- Chậu.- Xà phòng.- Nước.- Món ăn.- Bát, đĩa.- Rổ, khăn. |
| **Hoạt động ngủ** | **1. Trước khi ngủ:**- Hướng dẫn trẻ lấy gối vào đúng chỗ. - Cho trẻ đọc thơ "Giờ đi ngủ"**2. Trong khi ngủ:**- Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn giữ gìn trật tự.**3. Sau khi ngủ:**- Hướng trẻ cất đồ gọn gàng đúng quy định sau khi ngủ dậy | - Trẻ có thói quen ngủ trưa, ngủ đúng giờ, ngủ sâu ngon giấc.- Đảm bảo sức khỏe cho trẻ khi ở lớp.- Đảm bảo cho trẻ ngủ đủ giấc, nằm đúng tư thế.- Trẻ biết cất đồ dùng gọn gàng đúng nơi quy định. | - Phòng ngủ sạch sẽ, thoáng.- Giừơng chiếu, chăn gối đủ cho trẻ.- Tủ đồ dùng |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hướng dẫn của giáo viên** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Trước khi ăn.**- Cô hỏi trẻ: - Trước khi ăn các con phải làm gì?- Cho trẻ nhắc lại thao tác rửa tay, rửa mặt.- Cô cho trẻ xếp hàng rửa tay.- Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt theo đúng thao tác.- Cho trẻ ngồi vào bàn ăn.- Cô bao quát và nhắc nhở trẻ.**2. Trong khi ăn.**- Cô cho trẻ vào bàn ăn, cô giới thiệu món ăn, giá trị dinh dưỡng trong bữa ăn.- Cô giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh trong khi ăn: Không làm cơm rơi vãi, nếu cơm rơi thì nhặt để gọn gàng vào đĩa và lau tay vào khăn.- Cô mời trẻ ăn.- Cô bao quát trẻ ăn, cô động viên trẻ ăn hết xuất, quan tâm cháu ăn chậm**3. Sau khi ăn.**- Trẻ ăn xong cô cho trẻ đi lau miệng, uống nước, đi vệ sinh và vào phòng ngủ nằm ngay ngắn.- Cô bao quát trẻ. | - Rửa tay, rửa mặt ạ**.**- Trẻ nhắc lại thao tác rửa tay, rửa mặt.- Trẻ rửa tay, rửa mặt.- Trẻ ngồi vào bàn ăn.- Trẻ nghe.- Trẻ mời cô, mời các bạn.-Trẻ đi lau miệng, uống nước và đi vệ sinh. |
| **1. Trước khi ngủ.**- Cô cho trẻ đi lau miệng, vệ sinh, uống nước.- Cô cho trẻ vào phòng ngủ và nằm ngay ngắn. - Cho trẻ đọc bài thơ: “Giờ đi ngủ”.- Cô kiểm tra miệng của trẻ.**2. Trong khi ngủ.**- Cô bao quát trẻ ngủ. - Cô chú ý đến những trẻ khó ngủ cô hát ru cho trẻ dễ ngủ.**3. Sau khi ngủ.**- Cho trẻ cất gọn gối, chanq cùng cô.- Cho trẻ đi vệ sinh.- Cô bao quát động viên trẻ vận động  | - Trẻ vệ sinh sạch sẽ.- Trẻ nằm ngay ngắn.- Trẻ đọc.- Trẻ ngủ ngon giấc.- Trẻ cất gọn đồ. |

 **A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** |
| **Chơi****-** **Hoạt động theo ý thích** | **1. Vận động sau khi ngủ dậy.**- Bài ồ sao bé không lắc. Bóng tròn to.**2. Ôn luyện:**- Ôn: Chuyền bắt bóng qua đầu qua chân.- Chơi bóng thăng bằng - Ôn: Điều kì lạ của gió.- Ôn: Vẽ mưa- Ôn: Dạy hát: Nắng sớm.- Ôn: Truyện: Sự tích ngày và đêm.**3. Chơi tự do:**- Chơi theo ý thích- Chơi đồ chơi các góc. | - Giúp trẻ thoải mái sau khi ngủ dậy.- Trẻ biết thực hiện vận động chuyền bắt bóng qua đầu qua chân khéo léo, chính xác.- Trẻ biết chơi và giữ bóng thăng bằng.- Trẻ biết đến sự kì lạ của gió và biết gió có khi nào.- Trẻ biết sử dụng các nét vẽ để vẽ những giọt mưa.- Trẻ biết tên bài hát, biết hát đúng nhạc và hát thuộc lời bài hát.- Trẻ biết tên truyện và biết kể lại truyện cùng cô.- Rèn kỹ năng chơi ở các góc. Xếp đồ chơi gọn gàng. | - Nền nhạc.- Sân an toàn.- Bóng.- Bóng..- Tranh ảnh, video.- Giấy, bút màu- Nhạc không lời. Dụng cụ âm nhạc- Tranh truyện- Đồ dùng các góc. |
| **TRẢ TRẺ** | **1. Nhận xét, nêu gương.**- Nhận xét trong ngày.- Nêu gương bé ngoan cuối ngày, tuần.**2. Trả trẻ.****-** Chuẩn bị đồ dùng.- Trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ trong ngày. | - Biết được các ưu nhược điểm của mình, của bạn trong ngày, trong tuần.- Trẻ biết bạn nào ngoan được nêu gương cắm cờ, bạn nào chưa ngoan không được cắm cờ.- Phụ huynh nắm được tình hình của trẻ trong ngày | - Bé ngoan.- Đồ dùng của trẻ.- Dụng cụ vệ sinh |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hướng dẫn của giáo viên** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Vận đông sau ngủ dậy.**- Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn vận động nhẹ nhàng trên nền nhạc.- Cô bao quát trẻ.**2. Ôn luyện**- Ôn: Chuyền bắt bóng qua đầu qua chân+ Tổ chức cho trẻ thi đua giữa các tổ. Cô khuyến khích trẻ thực hiện.- Cô tổ chức cho trẻ chơi với bóng thăng bằng.+ Cô bao quát trẻ thực hiện.- Cho trẻ tìm hiểu về điều kì lạ của gió.+ Cô bao quát trẻ thực hiện.- Cho trẻ hát Nắng sớm trên nền nhạc+ Trẻ hưởng ứng giai điệu cùng cô.- Cô tổ chức cho trẻ vẽ mưa. Cô bao quát, động vien trẻ hoàn thành sản phẩm của mình.- Cô tổ chức cho trẻ chơi nhảy với bàn tay bàn chân. Cô động viên, khuyến khích trẻ chơi.- Cô kể lại truyện Sự tích ngày và đêm.+ Cho trẻ kể lại cùng cô.- Giáo dục trẻ có ý thức khi tham gia hoạt động.**3. Chơi tự do:**- Cô Cho trẻ hoạt động góc, cô bao quát trẻ chơi.- Hướng dẫn trẻ xếp đồ chơi gọn gàng. | - Trẻ vận động nhẹ.- Trẻ thi đua 2 đội.- Trẻ chơi.- Trẻ tham gia cùng cô.- Trẻ hát, biểu diễn.- Trẻ thực hiện.- Trẻ chơi.- Trẻ kể chuyện cùng cô- Trẻ chú ý lắng nghe.- Chơi theo ý thích ở góc. |
| **1. Nhận xét, nêu g­ương** - Cho trẻ nhận xét nêu gương bạn ngoan trong ngày, trong tuần, cắm cờ.- Cô nhận xét, tuyên dương. - Cho trẻ cắm cờ trong ngày.- Tặng phiếu bé ngoan cho trẻ. - Động viên trẻ chưa được cắm cờ.**2. Vệ sinh - trả trẻ**- Chuẩn bị quần áo trẻ gọn gàng. - Trao đổi nhanh với phụ huynh những điều cần thiết.- Nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, ông bà đến đón các con. | - Nhận xét nêu gương bé ngoan- Chú ý nghe.- Trẻ cắm cờ.- Trẻ chuẩn bị ra về. |

**B. HOẠT ĐỘNG HỌC**

*Thứ 2 ngày 14 tháng 04 năm 2025*

**Tên hoạt động: Thể dục:**

 **Chuyền bắt bóng qua đầu, qua chân**

 **Trò chơi vận động: Kẹp bóng.**

**Hoạt động bổ trợ:** + Hát một số bài hát về chủ đề.

 + Trò chuyện về chủ đề.

**I. Mục đích - yêu cầu:**

1. Kiến thức:

- Trẻ biết thực hiện vận động chuyền bắt bóng qua đầu, qua chân một cách khéo léo không ôm bóng vào người, không làm rơi bóng.

- Trẻ biết thực hiện các động tác phát triển chung cùng cô đúng đều theo nhịp bài hát.

- Tăng cường tiếng Việt: 2 tay ôm bóng, chân kẹp bóng

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng chuyền bắt bóng qua đầu, qua chân.

- Rèn sự nhanh nhẹn, khéo léo của cơ thể.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ tính kiên trì, tập trung chú ý khi luyện tập.

- Trẻ yêu thích học thể dục.

**II. Chuẩn bị:**

1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ:

a. Đồ dùng của cô:

- Nhạc bài hát chủ đề, bài hát Về miền cổ tích

- Sân tập an toàn. Bóng.

b. Đồ dùng của trẻ:

- Sân tập, trang phục. Bóng.

2. Địa điểm tổ chức:

- Tổ chức cho trẻ hoạt động ngoài sân trường.

**III. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hướng dẫn của giáo viên** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Ổn định:**- Cô cho trẻ hát bài “Vườn cây của ba”.+ Cô đố chúng mình vừa hát bài gì?+ Trong bài hát có những loại quả gì?+ Quả có ích lợi gì? + Muốn có quả ăn chúng mình phải làm gì?- Khi ăn quả chúng mình phải ăn thế nào?- Giáo dục trẻ: Muốn có quả ăn và môi trường đẹp chúng mình phải biết chăm sóc, bảo vệ các loại cây, ăn quả phải rửa và bỏ vỏ các con nhớ chưa.+ Báo tin Báo tin!!!- Tin hôm nay có hội thi vui khỏe. Chúng mình có muốn tham dự hội thi không? Cô mời các con! (Cho trẻ xếp hàng, kiểm tra sức khỏe của trẻ).**2. Tổ chức các hoạt động:****a. Hoạt động 1: Khởi động**. - Cho trẻ khởi động bài: Về miền cổ tích kết hợp các kiểu đi theo hiệu lệnh của cô: Kiễng gót chân, gót chân, khom lưng, chạy nhanh, chạy chậm, chạy về ba hàng ngang.**b. Hoạt động 2: Trọng động:** **\* Bài tập phát triển chung.**- Cô cùng trẻ tập các động tác - Tập kết hợp bài nhạc: (Tập 4 lần x 4 nhịp).+ Tay 1: Đưa tay ra phía trước gập khuỷu tay.+ Bụng 4: Đứng cúi người về trước + Chân 1: Đứng, một chân đưa lên trước, khuỵu gối.**\* Vận động cơ bản: Chuyền bắt bóng qua đầu, qua chân.**- Cô giới thiệu bài tập.- Con có ý tưởng gì với những quả bóng cô đã chuẩn bị.- Cô tập mẫu: Lần 1: Không phân tích động tác.- Lần 2: Phân tích động tác:+ Tư thế chuẩn bị: Đứng hàng dọc, 2 tay ôm bóng.+ Tiến hành : Người đứng đầu hàng cầm bóng bằng 2 tay, khi có hiệu lệnh của cô, người đầu tiên cầm bóng đưa lên cao ra phía sau chuyền qua đầu cho bạn đứng sau, bạn đứng sau đón bóng bằng 2 tay vào khoảng trống của quả bóng và sau đó cúi xuống đưa bóng qua 2 chân chuyền cho bạn tiếp theo, trẻ đó đón bóng và đưa lên cao chuyền qua đầu, tiếp tục thực hiện cho đến cuối hàng.- Lần 3: Cô mời 3 trẻ khá lên tập mẫu cả lớp xem.- Cho trẻ phát âm: 2 tay ôm bóng- Cho trẻ thực hiện:- Lần 1: Cho lần lượt từng tổ thực hiện.(Cô bao quát, động viên, khuyến khích sửa sai cho trẻ).- Lần 2: Khuyến khích động viên trẻ thực hiện.- Cô bao quát, hướng dẫn sửa sai cho trẻ.- Lần 3: Cho trẻ thi đua giữa 2 tổ. - Hỏi trẻ tên vận động là gì?**\* Trò chơi vận động: Kẹp bóng**- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi:- Cách chơi: Cô đã chuẩn bị rất bóng, và cô chia lớp mình thành 2 đội. Nhiệm vụ của các con là 2 bạn một của mỗi đội sẽ cùng nhau khéo léo kẹp bóng bằng bụng, 2 tay nắm vào eo của nhau, đi ngang bước dồn, khi đến đích các con cầm bóng để vào rổ của đội mình. Sau đó các con về phía cuối hàng đứng, rồi đến lượt các bạn tiếp theo cứ như vậy cho đến khi hết thời gian chơi.- Luật chơi: Khi di chuyển các con không được dùng tay giữ bóng, nếu bóng bị rơi các con phải quay về và thực hiện lại.- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Động viên trẻ kịp thời**c. Hoạt động 3: Hồi tĩnh**. - Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh lớp.**3. Kết thúc.**-Hôm nay chúng mình tập bài vận động gì? - Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục để có cơ thể khỏe mạnh. - Cô nhận xét tuyên dương những bạn học ngoan. | - Trẻ hát- Vườn cây của ba- Trẻ kể tên- Trẻ trả lời cô- Trẻ chú ý- Tin gì! Tin gì!- Trẻ xếp hàng cô kiểm tra sức khỏe.- Trẻ khởi động cùng cô và các bạn.- Trẻ thực hiện tập trên nền nhạc và nhìn cô tập theo.- Mỗi động tác 4 lần 4 nhịp.- Trẻ trả lời- Trẻ chú ý- Trẻ chú ý quan sát cô tập- Trẻ khá lên tập mẫu.- Trẻ phát âm.- Trẻ lần lượt tập- Trẻ thi đua giữa các tổ.- Trẻ lắng nghe cô phổ biến cách chơi và luật chơi.- Trẻ lên chơi.- Trẻ thực hiện đi nhẹ nhàng - Trẻ trả lời. - Lắng nghe |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** (*Đánh giá những vấn đề nổi bật về: tình trạng sức khỏe; trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ; kiến thức, kỹ năng của trẻ).*

1. Ưu điểm

- Trẻ tới lớp khỏe mạnh nhanh nhẹn, tích cực tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng bài học trong ngày.

+ Hoạt động học: Trẻ biết, thực hiện được vận động biết chơi trò chơi.

+ Hoạt động ngoài trời: Trẻ chú ý tham gia hoạt động cùng cô.

2. Tồn tại cần khắc phục:

*Thứ 3 ngày 15 tháng 04 năm 2025*

**Tên hoạt động: Khám phá khoa học**

**Điều kì lạ của gió**

**Hoạt động bổ trợ:** + Hát một số bài hát về chủ đề.

**I. Mục đích - yêu cầu:**

1. Kiến thức:

- Trẻ biết được gió tự nhiên và gió nhân tạo, biết một số đặc trưng của gió và biết ích lợi, tác hại của gió đối với con người, cây cối.

-Tăng cường tiếng việt: Gió tự nhiên, gió nhân tạo.

2. Kỹ năng:

- Rèn kĩ năng quan sát, so sánh, nhận xét, phân biệt sự giống và khác nhau của gió tự nhiên, gió nhân tạo.

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

3. Thái độ:

- Trẻ tham gia trò chơi tích cực, trẻ biết bảo vệ cơ thể khi thay đổi gió mạnh và lạnh.

- Có ý thức bảo vệ giữ gìn môi trường sạch đẹp không vứt rác bừa bãi.

**II. Chuẩn bị:**

1. Đồ dùng của giáo viên và trẻ:

a. Đồ dùng của cô:

- Chậu nước nhỏ, Thuyền buồm, 1 chậu cây xanh, 1 quạt điện, 3 quạt giấy.

- Hình ảnh về ích lợi và tác hại của gió tự nhiên

 b. Đồ dùng của trẻ:

- Mỗi trẻ 1 cái chong chóng, 1 rổ đựng một số vật nặng, nhẹ cho trẻ thử nghiệm

2. Địa điểm tổ chức: Tổ chức hoạt động trong lớp học.

**III. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hướng dẫn của giáo viên** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Ổn định:** - Cho trẻ chơi trò chơi :”Gió thổi”- Cô dùng quạt và quạt cho trẻ, hỏi cảm nhận khi được quạt. Vậy gió có từđâu, gió có đặc điểm gì, hôm nay cô và các con cùng nhau khám phá : “sự kì diệu của gió” nhé!**2. Tổ chức các hoạt động:****a. Hoạt động 1: Tìm hiểu về điều kì lạ của gió.****\* Gió nhân tạo:**- Cô cho trẻ lấy rổ đồ dùng của mình và về tổ.-Cho trẻ lấy từng đồ vật để trong lòng bàn tay, yêu cầu trẻ dùng sức để thổi.+ Vật gì bay được? Tại sao vật đó bay được?+ Vật gì không bay được? Vì sao đồ vật đó không bay được?- Gió là một hiện tượng trong thiên nhiên nên chúng ta không nhìn thấy bằng mắt thường. Nếu có một vật đứng trước nó thì ta mới biết là gió.- Cô dùng quạt giấy quạt chậu cây xanh cho lá cây bay nhẹ.+ Các con thấy lá cây như thế nào khi có gió?- Cô bật quạt máy vào chậu cây và hỏi trẻ. Quạt máy tạo ra gió như thế nào?+ Quạt máy quay được là nhờ có gì?  Vậy khi sử dụng quạt máy thì các con phải biết làm gì?- Dùng sức thổi, dùng quạt để tạo ra gió gọi là gió gì? - Cho trẻ phát âm: Gió nhân tạo=> Gió nhân tạo là do con người tạo ra và tác động vào để tạo ra gió.- Cho trẻ đi xung quanh lớp và trải nghiệm với gió nhìn, ngửi, sờ, nắm, bắt xem có thấy gió không.- Cho trẻ nhận xét về gió- Cô tóm lại: Gió không màu, không mùi, không vị, không hình dáng, không cầm nắm, không bắt được, nhưng gió lại mang hương thơm tỏa đi khắp nơi.**\* Gió tự nhiên:**- Cho trẻ xem hình ảnh lá cờ bay, lá cây đung đưa.+ Vì sao mà lá cờ bay được và lá cây đung đưa?+ Các con có nhìn thấy gió không?+ Gió làm cho lá cờ bay, lá cây đung đưa được gọi là gió gì?+ Gió tự nhiên là hiện tượng do sự chuyển động của không khí và đã tạo ra gió.- Cho trẻ phát âm: Gió tự nhiên.+ Gió có ích lợi cho con người chúng ta?- Cho trẻ xem hình ảnh gió làm khô quần áo, trẻ thả diều trên đồng cỏ, hình ảnh thuyền buồm ra khơi, gió đưa hương thơm đi xa…=> Gió có lợi  làm cho con người mát mẻ, làm khô quần áo, làm sạch môi trường…**b. Hoạt động 2: So sánh**+ Giống nhau: Đều có gió và đều mát+ Khác nhau: - Gió nhân tạo: Do sự chuyển động của không khí tạo ra gió. Do con người tạo ra và tác động vào.-Gió tự nhiên: Gió mạnh, gió bão, gió lốc, gió xoáy cũng là gió tự nhiên nhưng nó có tác hại rất lớn đến đời sống của con người, cây cối…\* Tác hại của gió: Cho trẻ xem hình ảnh về gió mạnh, gió bão, …+Các con có biết vì sao lại có gió mạnh gây nguy hiểm không? Chúng ta có thể làm giảm tác hại của gió không? Các con làm gì để giảm tác hại của gió? => Giáo dục trẻ trồng cây, chăm sóc cây, không vứt rác bừa bãi, bảo vệ môi trường trong sạch, khi có gió bão hạn chế ra đường.**c. Hoạt động 3: "Vui cùng bé yêu"**\* Trò chơi: “Tạo gió”- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi cho trẻ.- Cách chơi: + Nhóm 1: Thả thuyền vào nước và tạo sức gió bằng sức thổi+ Nhóm 2: Thổi chong chóng bằng sức thổi+ Nhóm 3: Dùng quạt để quạt vật nặng, vật nhẹ- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 -3 lần.- Cô nhận xét, động viên và khen trẻ.**3. Kết thúc**- Hôm nay các con đã được tìm hiểu về cái gì?- Giáo dục trẻ biết bảo vệ cơ thể khi thay đổi gió mạnh và lạnh.- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. | - Trẻ chơi- Trẻ chú ý.- Vâng ạ.- Trẻ lấy đồ- Trẻ trả lời- Trẻ chú ý.- Trẻ quan sát.- Trẻ trả lời- Tiết kiệm điện.- Trẻ trả lời- Trẻ phát âm- Trẻ quan sát trải nghiệm.- Trẻ nhận xét.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ quan sát.- Trẻ trả lời- Chú ý lắng nghe.- Trẻ phát âm.- Chú ý nghe- Trẻ thực hiện cùng cô- Chú quan sát.- Trẻ trả lời.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ chú ý.- Trẻ chơi.- Trẻ trả lời.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ chú ý. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** (*Đánh giá những vấn đề nổi bật về: tình trạng sức khỏe; trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ; kiến thức, kỹ năng của trẻ).*

1. Ưu điểm: Trẻ tới lớp khỏe mạnh nhanh nhẹn, tích cực tham gia vào các hoạt động trong ngày. Đa số trẻ ngoan chơi với bạn vui vẻ.

- Trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng bài học trong ngày.

+ Hoạt động học: Một số trẻ biết cách trả lời theo khả năng và có sự chú ý cao

2. Tồn tại cần khắc phục:

- Cô cần chú ý hướng trẻ tham gia cùng bạn

*Thứ 4 ngày 16 tháng 04 năm 2025*

**Tên hoạt động: Tạo hình**

 **Vẽ mưa (Đề tài)**

**Hoạt động bổ trợ:** + Hát một số bài hát

 + Trò chuyện về chủ đề.

**1. Mục đích – yêu cầu**

1. Kiến thức:

- Trẻ biết sử dụng các nét vẽ: cong tròn,vẽ nét xiên…  để vẽ đám mây và các giọt mưa theo ý thích

- Trẻ biết mưa là 1 hiện tượng tự nhiên và biết có nhiều loại mưa :mưa to,mưa nhỏ…

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng vẽ, tô màu cho trẻ

- Phát triển khă năng thẩm mĩ cho trẻ

- Rèn tư thế cầm bút,tư thế ngồi đúng cho trẻ

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản  phẩm của mình và của bạn.

- Trẻ hào hứng tham gia các hoạt động.

**II.Chuẩn bị:**

1. Đồ dùng của giáo viên và trẻ:

a. Đồ dùng của cô:

- 3 tranh mẫu về mưa

- Giá treo tranh

b.Đồ dùng của trẻ:

- Giấy A4,bút màu, Bàn ghế đầy đủ cho trẻ ngồi.

2. Địa điểm tổ chức:Trong lớp học.

**III. Tổ chức hoạt động**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hướng dẫn của giáo viên** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Ổn định.**- Cô và trẻ chơi trò chơi “Mưa to mưa nhỏ”+ Các con vừa được chơi trò chơi gì?- Trò chơi nói về những loại mưa gì?- Cô cũng có những bức tranh về mưa rất đẹp muốn giới thiệu với lớp mình đấy**2. Tổ chức các hoạt động:** **a. Hoạt động 1: Cho trẻ quan sát và đàm thoại tranh mẫu**\*Tranh 1: Vẽ mưa to+ Cô có bức tranh gì đây?+ Bức tranh này vẽ mưa to hay nhỏ?+ Vì sao con biết? Cô vẽ mưa bằng những nét gì?+ Những giọt mưa như thế nào?+ Đám mây có màu gì? Được vẽ bằng những nét gì? Đám mây được cô vẽ ở đâu của tờ giấy=>Đây là bức tranh cô vẽ mưa to đấy, cô đã vẽ đám mây bằng những nét cong nối với nhau, và những giọt mưa được cô vẽ bằng những nét thẳng, nét đứt nối nhau và đậm đấy\* Tranh 2: Vẽ mưa nhỏ- Ngoài mưa to cô còn có bức tranh vẽ mưa nhỏ nữa đấy+ Bức tranh này cô cũng có vẽ những giọt mưa như thế nào?- À cô đã dùng những nét xiên nhỏ để tạo thành mưa nhỏ (mưa bay) đấy các con ạ\*Tranh 3: Vẽ mưa rào- Bức tranh này cô đã vẽ mưa rào đấy các con ạ- Cô cũng vẽ đám mây trong bức tranh bằng những nét cong- Cô đã tô màu gì cho đám mây?- Cô tô như thế nào? Có bị chờm ra ngoài không?- Khi mưa rào trời còn có gió nữa đấy vì vậy cô đã vẽ những giọt mưa to hơn và dài hơn và nghiêng về 1 phía đấy**b. Hoạt động 2: Hỏi ý tưởng của trẻ**- Chúng mình vừa được quan sát những bức tranh cô vẽ đám mây và nhứng giọt mưa rồi, các con thấy những bức tranh này như thế nào?- Các con có muốn vẽ tranh về những giọt mưa đẹp như này không?- Con sẽ vẽ mưa gì?- Con vẽ gì trước- Con vẽ đám mây ở đâu của tờ giấy?- Con vẽ mưa ntn?- Con vẽ mưa ở phia nào của đám mây?(Cô đàm thoại 3 - 4 trẻ)**c. Hoạt động 3: Trẻ thực hiện**- Mời trẻ về chỗ ngồi- Các con đã đủ đồ dùng chưa? Bây giờ cô mời các con thi đua vẽ những đám mây và những giọt mưa mà con thích nhé.- Khi vẽ các con cầm bút như thế nào? Ngồi như thế nào?- Cho trẻ vẽCô quan sát, hướng dẫn trẻ chậm, gặp khó khăn.Động viên, khuyến khích trẻ:+ Con vẽ gì đây?+ Vẽ mưa to phải vẽ hạt mưa như thế nào?.....Cô bật nền nhạc không lời nhỏ trong khi trẻ thực hiện.**d. Hoạt động 4: Trưng bày sản phẩm**- Cô cho trẻ trương bày sản phẩm- Cả lớp cùng quan sát bài của các bạn- Cô mời 2-3 trẻ quan sát và nhận xét bài của bạn+ Con thích bài của ai?+ Vì sao con thích?+ Bạn vẽ mưa gì?+ Con có vẽ mưa giống bạn không?- Cô nhận xét chung, động viên khích lệ trẻ.**3. Kết thúc:**- Hôm nay cô con mình vẽ tranh gì?- Giáo dục trẻ giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn. - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.- Cho trẻ hát bài “Cho tôi đi làm mưa với”. |  - Trẻ chơi cùng cô - Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe    - Trẻ quan sát và trò chuyện cùng cô - Trẻ trả lời   - Trẻ lắng nghe    - Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe    - Màu nâu ạ- Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe    - Đẹp ạ- Có ạ - Trẻ trả lời      - Trẻ vẽ     - Trẻ trưng bày sản phẩm. - Trẻ nhận xét- Trẻ lắng nghe.- Trẻ trả lời.- Trẻ chú ý. - Trẻ trả lời.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ hát. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** (*Đánh giá những vấn đề nổi bật về: tình trạng sức khỏe; trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ; kiến thức, kỹ năng của trẻ).*

1. Ưu điểm:

- Trẻ tới lớp khỏe mạnh nhanh nhẹn, tích cực tham gia vào các hoạt động trong ngày. Đa số trẻ ngoan không còn tình trạng mang quà tới lớp.

- Trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng bài học trong ngày.

- Hoạt động học: Trẻ nắm được kiến thức về các loại mưa

2. Tồn tại: Một số cháu kỹ năng vẽ và tạo bố cục chưa có tính thẩm mĩ cao, cô cần rèn cho trẻ hoàn thành sản phẩm tốt hơn

*Thứ 5 ngày 17 tháng 04 năm 2025*

**Tên hoạt động**: **Giáo dục âm nhạc**

 **Dạy hát: Nắng sớm**

 **Nghe hát: Tia nắng hạt mưa**

 **Trò chơi âm nhạc: Chiếc ghế âm nhạc**

**Hoạt động bổ trợ:** - Đọc thơ, hát

 - Trò chuyện chủ đề.

### I. Mục đích - yêu cầu:

### 1. Kiến thức:

### - Trẻ nhớ tên bài hát và tác giả của bài hát, trẻ hát thuộc lời bài hát và biết vận động theo nhạc, biết thể hiện tình cảm điệu bộ và biết chơi trò chơi sôi nổi.

### - Biết hưởng ứng giai điệu cùng cô.

### - Tăng cường tiếng việt:Nắng sơm, tia nắng.

### 2. Kỹ năng:

### - Rèn cho trẻ vận động khéo léo cùng cô.

### - Rèn cho trẻ hát đúng và biết cảm nhận giai điệu của bài hát, phát triển khả năng nghe nhạc của trẻ.

### 3.Thái độ:

### - Trẻ tích cực, chủ động tham gia các hoạt động, biết yêu thương chia sẻ cùng các bạn và mọi người xung quanh, biết chăm sóc bảo vệ bản thân khi thời tiết thay đổi.

### II. Chuẩn bị

### 1. Đồ dùng của giáo viên và trẻ:

### a Đồ dùng của cô:

### - Đĩa nhạc các bài hát sử dụng trong hoạt động

### - Dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, phách tre, mõ.

### b. Đồ dùng của trẻ:

### - Trang phục biểu diễn, các dụng cụ âm nhạc

### 2. Địa điểm tổ chức:Tổ chức hoạt động trong lớp học.

### III. Tổ chức hoạt động

|  |  |
| --- | --- |
| **Hướng dẫn của giáo viên** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Ổn định.**- Chào mừng các bé đến với sân chơi “Đồ rê mi” ngày hôm nay.- Về dự chương trình sân chơi “Đồ rê mi” ngày hôm nay là sự có mặt của 3 đội (đội mây xanh, mây trắng, và đội mây hồng) và tiếp theo cô sẽ mang cho các con một điều bí mật đó chính là chị Nắng hồng!- Chị nắng hồng xin chào tất cả các em! Các em có biết chị giúp ích gì cho mọi người không? Để biết xem những tia nắng của chị nắng hồng như nào thì các con cùng hát thật hay bài “Nắng sớm” nhé.**2. Tổ chức các hoạt động****a. Hoạt động 1: Dạy hát: “Nắng sớm” - Hàn Ngọc Bích.**- Nào bây giờ chúng mình cùng bước vào phần thi thứ nhất đó là phần thi “Bé tập làm ca sĩ”. Đến với phần thi này các con sẽ được tập hát bài “Nắng sớm” Của nhạc sĩ “Hàn Ngọc Bích” đấy! Để hát tốt được bài hát này này các con cùng lắng nghe cô hát mẫu nhé.- Cô hát lần 1, vừa hát vừa thể hiện cảm xúc.+ Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì?- Cho trẻ nhắc lại tên bài hát “Nắng sớm”.+ Bài hát “ Nắng sớm” do nhạc sĩ nào sáng tác?- Giảng nội dung: Bài hát “Nắng sớm” do nhạc sĩ Hàn Ngọc Bích sáng tác kể về những tia nắng sớm ấm áp chiếu xuống và vui chơi cùng em bé, cùng tiếng chim hót, cùng vạn vật xung quanh đấy. Bây giờ các con cùng nghe lại bài hát này nhé.- Cô hát lần 2 kết hợp với nhạc đệm.+ Các con vừa nghe cô hát bài gì? Do ai sáng tác?+ Bài hát nói lên điều gì? Các con thấy nhịp điệu của bài hát như thế nào?- Cô tóm lại và động viên, khuyến khích trẻ.  - Vậy bây giờ các con có thích hát bài “Nắng sớm” không?- Cô và cả lớp hát 2 lần (cô mở đàn cho trẻ hát).- Cho trẻ hát to, hát nhỏ theo chỉ dẫn của cô.- Cô thấy chúng mình đã thuộc và hát rất hay rồi. Bây giờ cô mời các đội sẽ hát giao lưu với nhau để bài hát thêm hay hơn, sinh động hơn nữa nhé.- Cô mời Đội Mây xanh giao lưu với đội Mây Hồng- Cô mời đội Mây Hồng tham gia giao lưu với đội Mây Trắng.- Cô mời nhóm hai bạn trai, hai bạn gái lên biểu diễn.- Cô mời cá nhân trẻ biểu diễn.- Cô cho cả lớp cùng biểu diễn một lần.**b. Hoạt động 2: Nghe hát: Tia nắng hạt mưa.**- Đến với sân chơi Đồ rê mí cô xin gửi tặng chúng mình bài hát Tia nắng hạt mưa – sáng tác: Khánh Vinh- Cô hát lần 1, vừa hát vừa thể hiện cảm xúc.- Bài hát thể hiện tình bạn trong sáng của các bạn học sinh, đó là nét tinh nghịch của bạn trai, nụ cười của bạn gái.- Cô hát lần 2 sau đó hỏi lại trẻ tên bài hát và tên tác giả.- Cô mở nhạc cho trẻ hưởng ứng cùng cô.- Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả?- Cho trẻ phát âm: Nắng sớm, tia nắng.**c. Hoạt động 3: Trò chơi âm nhạc: Chiếc ghế âm nhạc**- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.+ Cách chơi: Cô chuẩn bị số ghế ít hơn số bạn chơi, các bạn lên chơi lắng nghe cô và các bạn hát: Hát to đi nhanh, hát nhỏ đi chậm, dừng hát các bạn phải nhanh chân chọn và ngồi vào ghế. Bạn nào không chọn được ghế phải ra ngoài cho bạn khác vào chơi.- Cô tổ chức cho trẻ chơi.- Nhận xét, động viên trẻ chơi.**3. Kết thúc**- Hỏi trẻ tên bài hát?- Giáo dục trẻ biết chăm sóc bảo vệ bản thân khi thời tiết thay đổi.- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. | - Trẻ lắng nghe.- Trẻ trả lời- Vâng ạ.- Trẻ chú ý.- Nắng sớm ạ.- Trẻ nhắc lại.- Trẻ trả lời.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ chú ý.- Trẻ trả lời.- Có ạ.- Trẻ hát.- Trẻ hát giao lưu.- Nhóm bạn trai, bạn gái hát- Cả lớp hát.- Chú ý nghe.- Trẻ trả lời.- Trẻ phát âm.- Lắng nghe- Trẻ chơi trò chơi.- Trẻ trả lời- Lắng nghe- Trẻ chú ý. |

***\* Đánh giá trẻ hàng ngày*** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: tình trạng sức khỏe; trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ; kiến thức, kỹ năng của trẻ)*

1. Ưu điểm:

- Trẻ tới lớp khỏe mạnh nhanh nhẹn, tích cực tham gia vào các hoạt động trong ngày. Đa số trẻ ngoan không còn tình trạng mang quà tới lớp.

- Trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng bài học trong ngày.

- Trẻ biết hát theo nhạc và biết hưởng ứng giai điệu cùng cô.

- Một số cháu hát còn ngọng, cô cần tổ chức cho trẻ hát mọi lúc mọi nơi.

*Thứ 6 ngày 18 tháng 04 năm 2025*

**Tên hoạt động: Làm quen với văn học.**

 **Truyện: Sự tích ngày và đêm.**

**Hoạt động bổ trợ:** + Hát theo nhạc

 + Trò chơi về chủ đề.

**I. Mục đích - yêu cầu:**

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên truyện “ Sự tích ngày và đêm” và các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung truyện nói về sự thay đổi bầu trời vào lúc ngày và đêm và các hoạt động của con người, cây cối, con vật vào ban ngày và đêm.

- Trẻ kể được nội dung câu chuyện có mở đầu, kết thúc.

- Tăng cường tiếng việt: Mặt trăng, mặt trời.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng trả lời rõ ràng mạch lạc, ghi nhớ có chủ định.

- Rèn kỹ năng kể chuyện cho trẻ.

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ thông qua trả lời câu hỏi của cô và nói lời thoại của các nhân vật.

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú và tích cực tham gia vào hoạt động học.

- Thông qua câu chuyện trẻ giúp trẻ biết đoàn kết, quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn bè khi gặp khó khăn. Biết bảo vệ sức khỏe của mình theo lịch sinh hoạt ngày và đêm.

**II.Chuẩn bị:**

1. Đồ dùng của giáo viên và trẻ:

a. Đồ dùng của cô

- Nhạc bài hát “ Chikendan”, “ Thật đáng yêu”, “Gà trống thổi kèn”

- Hình ảnh về câu chuyện trên papowi, máy tính, tivi.

b. Đồ dùng của trẻ:

- Mũ các nhân vật trong chuyện (gà trống, mặt trời, mặt trăng )

2. Địa điểm tổ chức: Tổ chức hoạt động trong lớp học

**III. Tổ chức hoạt động**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hướng dẫn của giáo viên** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Ổn định.**- Cho trẻ chơi trò chơi “Trời tối, trời sáng”+ Khi nghe tiếng gà gáy ò ó o- Mỗi buổi sáng dậy các con thường làm?- Bây giờ cô và các con cùng thực hiện những động tác đó nhé- Cô bật nhạc chichkindan thực hiện động tác: Tập thể dục, đánh răng, rửa mặt.- Trời sáng thì có gì?- Ai gọi ông mặt trời thức dậy?- Trời tối có gì?- Gà trống, mặt trăng, mặt trời có trong một câu chuyện, các con có biết đó là câu truyện gì không?- Để nhận biết được sự thay đổi bầu trời vào lúc ngày và đêm như thế nào, chúng mình hãy cùng lắng nghe cô kể câu chuyện “Sự tích ngày và đêm” nhé!**2. Tổ chức các hoạt động.****a. Hoạt động 1 : Kể chuyện cho trẻ nghe.**- Lần 1: Cô kể diễn cảm bằng cử chỉ, giọng điệu nhân vật- Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?- Giảng nội dung câu chuyện: Truyện nói về mặt trăng, mặt trời, gà trống sống với nhau ở trên trời. Mặt trăng có mũ màu trắng, gà trống có mũ màu đỏ, mặt trăng rủ gà trống đổi mũ, gà trống không chịu đổi, mặt trăng liền vứt mũ gà trống xuống mặt đất. Gà trống tìm không thấy mũ liền gọi mặt trời, mặt trời tỏa những tia nắng, nhờ vậy gà trống tìm thấy mũ, gà trống bay về trời nhưng không đủ sức đành ở lại mặt đất. Từ đó trở đi gà trống luôn dậy sớm để đánh thức mặt trời dậy người ta gọi đó là ngày. Mặt trăng cảm thấy hối hận và xấu hổ đợi mặt trời và gà trống đi ngủ mới xuất hiện người ta gọi đó là đêm.- Để hiểu rõ hơn về câu chuyện mời các con cùng hướng lên màn hình xem và lắng nghe nhé!- Lần 2: Cô kể truyện lần 2 qua hình ảnh.**b. Hoạt động 2: Đàm thoại – trích dẫn**- Các con vừa nghe cô kể câu chuyện gì?- Trong câu chuyện có nhân vật nào?- Mặt trăng đã nói gì với gà trống? - Tặng cho mỗi đội một bức tranh: Tranh gà trống, tranh ban đêm, tranh ban ngày. Yêu cầu mỗi đội mở bức tranh của mình và đố đội bạn câu hỏi về nội dung bức tranh mình được cô tặng.+ Tranh gà trống: Vào mỗi buổi sáng ai đã gọi mặt trời thức dậy? - Cho trẻ làm động tác gà gọi mặt trời dậy+ Tranh ban ngày: Mặt trời xuất hiện thì đó là thời gian nào?+ Tranh ban đêm: Mặt trăng xuất hiện vào thời gian nào?- Khi đi tìm mũ của mình ở dưới mặt đất thì bạn gà trống không về trời nữa mà ở đó luôn. Và mỗi buổi sáng gà trống gáy vang “Ò ó o o..o..o” để gọi mặt trời dậy, lúc đó là ban ngày.- Vì đã nhận ra được hành động sai của mình và cảm thấy rất xấu hổ nên khi Mặt trời......Mặt trăng tỏa những tia sáng dịu dàng yếu ớt lúc đó gọi là đêm.- Qua câu chuyện này các con học tập được đức tính gì ở bạn Mặt trời?- Giáo dục trẻ: Qua câu chuyện này các con sẽ biết yêu thương đoàn kết giúp đỡ bạn bè và những người xung quanh mình khi gặp khó khăn nhé!- Các con có muốn kể câu chuyện này cùng cô không?**c.Hoạt động 3: Cô và trẻ cùng kể chuyện**- Hôm nay các con đã cùng cô tìm hiểu về câu chuyện “Sự tích ngày và đêm” rất giỏi, để giúp chúng mình nhớ câu chuyện lâu hơn cô và chúng mình sẽ cùng kể chuyện, cô sẽ là người dẫn truyện, khi kể đến nhân vật nào thì các con hãy nói thể hiện giọng của nhân vật đó nhé..- Các con đã thuộc truyện chưa?- Về nhà chúng mình hãy kể lại truyện cho mọi người trong gia đình nghe nhé.\* Cô Sẽ tặng cho các con một điều bí mật- Cô cho trẻ đếm từ 1 đến 5.- Cô kể truyện lần 3, sáng tạo bằng rối cho trẻ xem và nghe**3. Kết thúc.**- Các con vừa được nghe câu chuyện gì?- Giáo dục trẻ- Cho trẻ vận động theo bài hát “Gà trống thổi kèn” |  - Trẻ nhắm mắt đi ngủ- Đánh răng, rửa mặt, đi ngủ.- Trẻ xúm xít quanh cô - Mặt trời - Gà trống- Mặt trăng- Trẻ trả lời- Vâng ạ    - Câu chuyện “Sự tích ngày và đêm”- Trẻ lắng nghe- Trẻ quan sát- Sự tích ngày và đêm- Gà trống, mặt trăng, mặt trời.- Gà trống- Ban ngày- Ban đêm - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ nêu ý kiến - Trẻ lắng nghe - Trẻ kể- Trẻ ngồi xúm xít cùng cô kể lại chuyện- Rồi ạ - Trẻ đếm- Trẻ lắng nghe- Sự tích ngày và đêm- Trẻ vận động  |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** (*Đánh giá những vấn đề nổi bật về: tình trạng sức khỏe; trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ; kiến thức, kỹ năng của trẻ).*

1. Ưu điểm

- Trẻ có sức khỏe ổn định, không có trẻ nào bị ốm tích cực tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ ngoan, lễ phép không khóc nhè, chơi vui vẻ với bạn.

- Trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng bài học trong ngày.

+ Hoạt động học: Trẻ hiểu nội dung câu chuyện, biết kể lại truyện cùng cô

+ Hoạt động ăn: Trẻ biết cách rửa tay trước khi ăn đúng cách có sự hướng dẫn của cô giáo. Rèn kỹ năng rửa tay cho trẻ. Trẻ có thói quen vệ sinh trước, sau khi ăn.

2. Tồn tại cần khắc phục:

- Tiếp tục rèn phát triển ngôn ngữ và sửa ngọng cho trẻ.